

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO**

- \* - \* - \* -



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2021**



**Tháng 02 năm 2022**

## **I. THÔNG TIN CHUNG**

### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303752249 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp lần đầu ngày 14/4/2005, thay đổi lần thứ 14 ngày 09 tháng 03 năm 2021.
- Vốn điều lệ : 100.557.890.000 đồng;
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu 31/12/2021: 163.595.840.115 đồng
- Địa chỉ : 1079 Phạm Văn Đồng, Khu phố 1, P. Linh Tây, Tp.Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : 84 - 28 - 37245264
- Số fax : 84 - 28 - 37245263
- Website : [www.safocofood.com](http://www.safocofood.com)
- Email : [safoco@hcm.vnn.vn](mailto:safoco@hcm.vnn.vn)
- Mã cổ phiếu : SAF

### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

#### **a) Quá trình thành lập**

- Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco tiền thân là Cửa hàng Lương thực Thực phẩm Số 4 được thành lập năm 1995 theo Quyết định số 224/STM-QĐ ngày 29/4/1995 của Sở Thương mại Tp.HCM, là đơn vị kinh tế hạch toán phụ thuộc và chịu sự quản lý trực tiếp của Công ty Lương thực Tp.Hồ Chí Minh.

- Năm 1999, Cửa hàng được đổi tên thành Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm Safoco theo Quyết định số 033/QĐ-HĐQT ngày 10/5/1999 của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam.

- Năm 2004, Xí nghiệp đã tiến hành cổ phần hóa và chuyển hình thức doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần theo Quyết định số 4451/QĐ/BNN-TCCB ngày 09/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

- Năm 2005, Xí nghiệp chính thức chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần kể từ ngày 01/5/2005 theo Giấy phép kinh doanh số 4103003305 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp Hồ Chí Minh cấp ngày 14/4/2005 với vốn điều lệ là 22.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi hai tỷ đồng*), trong đó Nhà nước nắm giữ 51,29%.

#### **b) Thời điểm niêm yết**

- Ngày 28/12/2006, chính thức giao dịch 2.706.000 cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là SAF, theo Giấy phép niêm yết số 95/UBCK-GPNY do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/12/2006;

- Ngày 08/6/2009, chính thức giao dịch 2.706.000 cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, theo Quyết định số 215/QĐ-TTGDHN ngày 26/5/2009 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

**c) Quá trình tăng vốn điều lệ**

Năm tăng	Hình thức tăng vốn	Số vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng
2005			22.000.000.000
2006	Phát hành thêm cổ phiếu	5.060.000.000	27.060.000.000
2010	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3.246.720.000	30.306.720.000
2011	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	15.151.050.000	45.457.770.000
2014	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	13.634.850.000	59.092.620.000
2016	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	20.088.920.000	79.181.540.000
2020	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	21.376.350.000	100.557.890.000

**d) Các thành tích đạt được:**

Trong thời gian qua, Công ty vinh dự được Nhà nước tặng thưởng:

- Huân chương Lao động hạng Ba (năm 1991)
- Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 1998)
- Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 2005)
- Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 2009)
- **Huân chương Độc lập hạng Nhì (năm 2021)**

- 12 Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ.

- 07 Cờ thi đua của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Và nhiều giải thưởng cao quý khác của các cơ quan, ban ngành khen tặng như:

+ Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn trao 02 giải thưởng “Bông lúa vàng”.

+ Tổng liên đoàn lao động Việt Nam công nhận là “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động” năm 2018.

+ Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội công nhận: là 01 trong 30 doanh nghiệp minh bạch nhất HNX (2016, 2017, 2018, 2019); Top 30 doanh nghiệp công bố thông tin minh bạch nhất sàn chứng khoán; Doanh nghiệp có năng lực quản trị tài chính tốt nhất sàn chứng khoán Việt Nam năm 2018; Top 15 Công ty niêm yết thực hiện tốt công bố thông tin minh bạch và quản trị công ty năm 2019 – 2020;

+ Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid – 19 năm 2021.

+ Chủ tịch UBND phường Linh Tây tặng Giấy khen vì đã có nhiều đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn phường Linh Tây năm 2021.

Và một số giải thưởng khác như:

- + 17 năm liên tục được bình chọn là Hàng VN chất lượng cao.
- + 04 năm liên tục được bình chọn là Hàng VN chất lượng cao – Chuẩn hội nhập.
- + Doanh nghiệp phát triển bền vững năm 2019; 2020;
- + Nhãn hiệu nổi tiếng – Nhãn hiệu cạnh tranh;
- + Nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam – Sản phẩm vàng, dịch vụ vàng Việt Nam;
- + Thương hiệu, nhãn hiệu danh tiếng Việt Nam;
- + Top 10 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam; Sản phẩm vàng - Dịch vụ vàng Việt Nam;
- + Top 10 doanh nghiệp tín nhiệm nhất cùng hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- + Top 20 Nhãn hiệu nổi tiếng – Nhãn hiệu cạnh tranh Việt Nam;
- + Top 100 thương hiệu uy tín tin dùng ASEAN;
- + Top 100 Thương hiệu tin dùng Asia;
- + Top 100 Thương hiệu mạnh Việt Nam;
- + Sản phẩm công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ tiêu biểu Tp HCM.

## HÌNH ẢNH MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY



**NUI**



**NUI GẠO**



**NUI CAO CẤP**



**NUI NẤU ĂN LIỀN**



**MÌ TRỨNG  
CAO CẤP**



**MÌ TRỨNG  
THƯỢNG HẠNG**



**MÌ XÀO  
CAO CẤP**



**MÌ RAU CỦ**



**MÌ CHAY**



**BÚN GẠO**



**BÚN KHÔ**



**BÚN TƯƠI**



**BÁNH TRÁNG 16cm**



**BÁNH TRÁNG 22cm**

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

#### **a) Ngành nghề kinh doanh**

- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm: mì sợi, bún, nui, bánh tráng và các sản phẩm tương tự;
- Mua bán các mặt hàng lương thực thực phẩm, công nghệ phẩm, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Kinh doanh nhà hàng, dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

#### **b) Địa bàn kinh doanh**

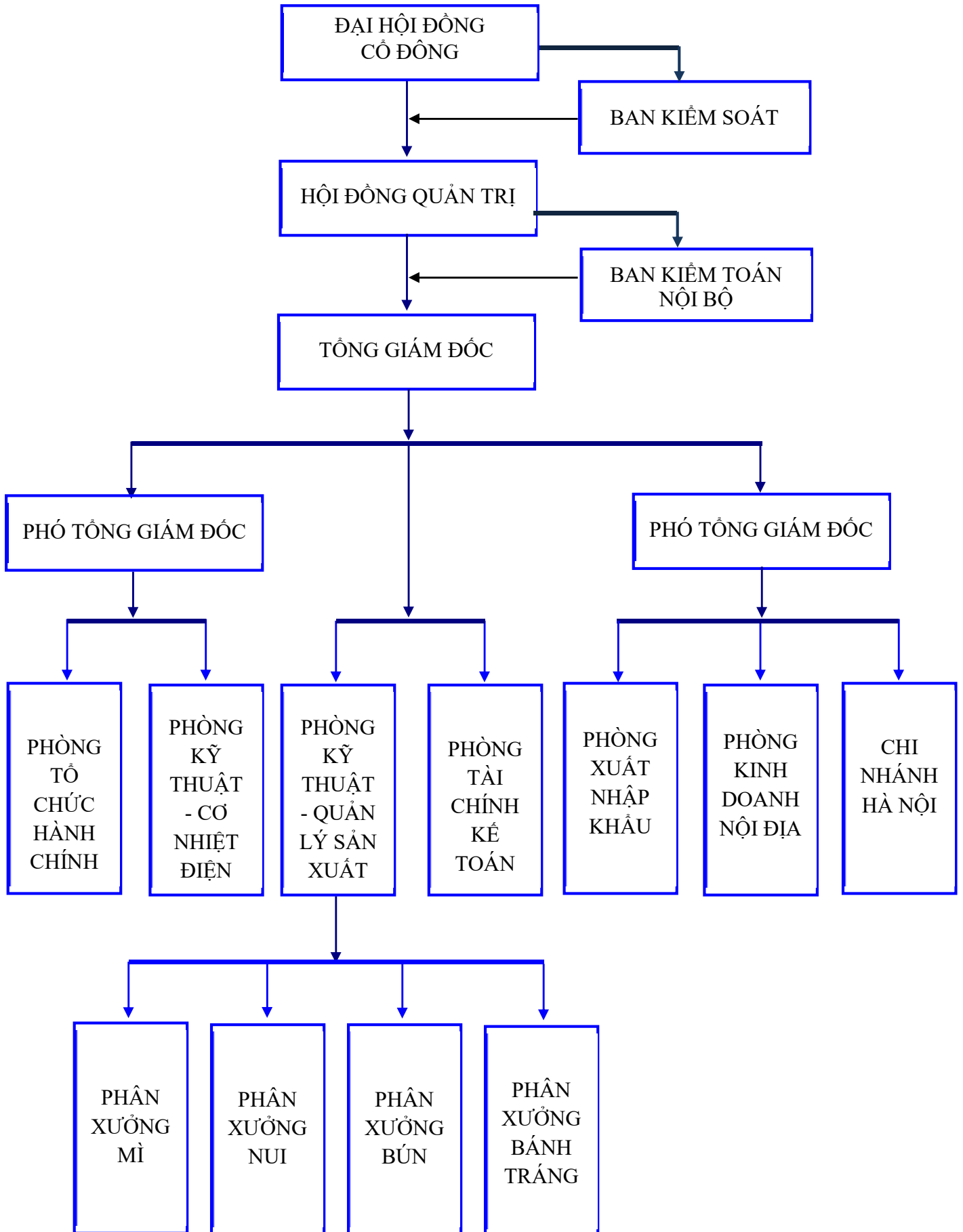
- Thị trường trong nước: Công ty đã thiết lập và khai thác tốt mạng lưới phân phối rộng khắp cả nước với gần 6.000 điểm bán hàng thông qua các đại lý truyền thống, kênh siêu thị cao cấp (như: Coop Mart, Big C, Vin Mart, Mega Market, Sài Gòn Satra, Aeon, Lotte Mart...), các cửa hàng tiện ích (Bách hoá xanh, Vissan, Vinafood Mart, G7 Mart, Sài Gòn HD...) đồng thời không ngừng khai thác thêm các cửa hàng tạp hóa, điểm bán nhỏ lẻ ở vùng sâu, để phân phối sản phẩm Safoco trực tiếp đến người tiêu dùng.
- Thị trường xuất khẩu: sản phẩm của Safoco cũng đã thâm nhập được vào những thị trường khó tính, đòi hỏi chất lượng cao như: Mỹ, Úc, Pháp, Đức, Canada, Nga, Na Uy, Thụy Điển, Tiệp Khắc, Hàn Quốc, Nhật Bản, các nước thuộc khối Asian...

### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

#### **a) Mô hình quản trị**

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ do luật pháp, Điều lệ công ty quy định;
- Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định những vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;
- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt ĐHĐCĐ giám sát, đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc theo quy định trong Điều lệ công ty, các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và các văn bản pháp luật;
- Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động của Công ty trong đó đứng đầu là Tổng giám đốc.

**b) Cơ cấu tổ chức**



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

## **5. Định hướng phát triển**

### **a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong sản xuất chế biến thực phẩm khô, cung cấp sản phẩm có chất lượng và giá trị cao, đảm bảo an toàn thực phẩm, đây là mục tiêu được ưu tiên đặc biệt của Safoco vì đó không chỉ là trách nhiệm của nhà sản xuất mà còn yếu tố quyết định sự sống còn của doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và xây dựng hệ thống phân phối vững mạnh ở thị trường trong và ngoài nước, tăng cường mở rộng mạng lưới tiêu thụ, gia tăng thị phần và giữ vững vị thế thương hiệu Safoco trên thị trường.

- Tạo môi trường làm việc tốt, an toàn, xây dựng nguồn nhân lực chuyên nghiệp và vận dụng chính sách lương thưởng cùng các chế độ đãi ngộ khác, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Liên tục cải tiến, thực thi tốt các mục tiêu về xã hội và môi trường.

### **b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty**

- Tiếp tục duy trì chiến lược phát triển thị trường bền vững, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, tối đa hóa lợi nhuận, hài hòa cả 03 lợi ích Nhà nước – Cổ đông – Người lao động.

- Không ngừng đầu tư đẩy mạnh hoạt động sản xuất, nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ nhằm tạo ra những sản phẩm có chất lượng cao, uy tín trên thị trường.

- Mở rộng mạng lưới phân phối, tăng tính đa dạng của sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm phù hợp với từng đối tượng khách hàng.

- Tăng cường chương trình xúc tiến thương mại với các đối tác nước ngoài, đẩy mạnh xuất khẩu gia tăng nguồn thu ngoại tệ.

- Nâng cao trình độ quản trị doanh nghiệp, đào tạo đội ngũ kế thừa, phát huy năng lực lao động có kỹ thuật tay nghề giỏi.

### **c) Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty**

- Luôn tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan đến việc bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất của Công ty, tuần hoàn, tái sử dụng nguồn tài nguyên, áp dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, sử dụng năng lượng có hiệu quả, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, khai thác tài nguyên thiên nhiên nhằm đảm bảo sức khỏe cho NLD và cộng đồng dân cư địa phương.



- Đảm bảo quy trình sản xuất luôn đạt vệ sinh an toàn thực phẩm. Đối với sản phẩm xuất khẩu, luôn tuân thủ tiêu chuẩn của từng nước sở tại (như: Tiêu chuẩn của khối EU, tiêu chuẩn FDA của nước Mỹ, tiêu chuẩn của Hàn quốc,...).

- Đảm bảo trách nhiệm chia sẻ khó khăn với cộng đồng xã hội luôn hài hòa với sự phát triển của Công ty bằng các hoạt động như: Ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương và tặng quà cho các gia đình chính sách, gia đình nghèo có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ cho các em nhỏ mồ côi cha mẹ do dịch Covid-19 ở Thành phố Thủ Đức; Ủng hộ Quỹ vắc xin phòng Covid-19; Ủng hộ chương trình "Thành phố nghĩa tình - kết nối yêu thương"...

## **6. Các rủi ro**

- **Rủi ro tỷ giá:** Hiện nay, sản phẩm Safoco đã xuất khẩu sang các thị trường lớn: Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, khối EU... do đó biến động mạnh về tỷ giá sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu của Công ty.

- **Rủi ro cạnh tranh:** Việt Nam đang trong giai đoạn hội nhập nền kinh tế thế giới, điều này dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp nước ngoài cả về giá thành lẫn chất lượng sản phẩm. Ngoài ra, Công ty còn phải cạnh tranh với các sản phẩm nhập ngoại, sản phẩm do các doanh nghiệp FDI sản xuất, sản phẩm nhãn hàng riêng của các siêu thị, hàng bán xá (không có bao bì), hàng kém chất lượng giá rẻ bày bán tràn lan tại các chợ... đây là những rủi ro thường xuyên mà Công ty phải đối mặt. Chính vì vậy, Công ty phải chú trọng nâng cao năng lực sản xuất, tạo sản phẩm có chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm nhưng giá thành phù hợp mới đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

- **Rủi ro về nguyên liệu đầu vào:** Chi phí nguyên liệu đầu vào chiếm tỷ trọng tương đối trong giá thành sản xuất của Công ty. Do đó, sự biến động tăng của giá nguyên vật liệu chắc chắn sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Rủi ro về pháp lý:** Hiện nay, Việt Nam đang hội nhập với nền kinh tế toàn cầu, do đó hệ thống pháp luật của Việt Nam không ngừng được xây dựng, sửa đổi và hoàn thiện cho phù hợp với các cam kết của Việt Nam tại các điều ước quốc tế hướng tới mục tiêu hoàn thiện một khung pháp lý mới chặt chẽ hơn cho các doanh nghiệp tại Việt Nam. Vì vậy, Công ty phải cập nhật kịp thời những thay đổi của Luật, Nghị định, Thông tư để thực hiện đúng quy định.

- **Rủi ro khác:** tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất khó lường, đang là một trong những rủi ro rất lớn tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó, các rủi ro khác như biến đổi khí hậu (thiên tai, mưa, bão, lũ quét...), hỏa hoạn là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho con người và tài sản của Công ty.

## **7. Những lợi thế cạnh tranh nổi bật của SAFOCO so với các doanh nghiệp khác trong ngành**

- Công ty đã duy trì nhiều năm xây dựng thương hiệu Safoco phát triển bền vững, là thương hiệu nổi tiếng với những ưu điểm: sản phẩm chất lượng cao, đa dạng, mẫu mã bao bì đẹp, bắt mắt, mùi vị đặc trưng, đảm bảo an toàn thực phẩm, giá trị dinh dưỡng cao, giá bán hợp lý.

- Thương hiệu Safoco đã được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu độc quyền tại Việt Nam và các nước thuộc Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, khối EU.

- Duy trì và phát triển hệ thống phân phối sẵn có rộng khắp cả nước với gần 6.000 điểm bán hàng thông qua các đại lý truyền thống, kênh siêu thị cao cấp (như: Coop Mart, Big C, Vin Mart, Mega Market, Sài Gòn Satra, Aeon, Lotte Mart...), các cửa hàng tiện ích (Bách hoá xanh, Vissan, Vinafood Mart, G7 Mart, Sài Gòn HD...), đồng thời không ngừng khai thác thêm các cửa hàng tạp hóa, điểm bán nhỏ lẻ ở vùng sâu để tăng độ phủ, nhằm quảng bá, lan tỏa thương hiệu và gia tăng sản lượng.

- Quy trình sản xuất khép kín, tuân thủ đúng quy định của Bộ Y tế về an toàn thực phẩm và quy chuẩn của từng nước nhập khẩu (như: Tiêu chuẩn của khối EU, tiêu chuẩn FDA của Mỹ, tiêu chuẩn của Hàn Quốc...). Hiện nay, sản phẩm của Safoco cũng đã thâm nhập được vào những thị trường khó tính, đòi hỏi chất lượng cao như: Mỹ, Úc, Pháp, Đức, Canada, Nga, Na Uy, Thụy Điển, Tiệp Khắc, Hàn Quốc, Nhật Bản, các nước thuộc khối Asian...

- Nhà xưởng được cải tạo, nâng cấp, máy móc thiết bị được đầu tư mới, tăng năng lực sản xuất đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ của thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Nguồn nhân lực có kinh nghiệm, nhân viên lành nghề, thạo việc, trung thành, thường xuyên được đào tạo nâng cao trình độ và tay nghề.

- Quản trị tốt, bảo toàn nguồn vốn, không vay vốn ngân hàng, không có công nợ khó đòi, đảm bảo tốt nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

#### **a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2021, dịch Covid-19 đã tạo ra những thách thức chưa từng có tiền lệ với cả nền kinh tế cũng như tất cả doanh nghiệp, khó khăn nhất là trong thời gian đỉnh điểm của dịch Covid-19 bùng phát tại Tp.HCM, để duy trì sản xuất các doanh nghiệp bắt buộc phải thực hiện "3 tại chỗ", Công ty Safoco cũng không ngoại lệ.

Bên cạnh những khó khăn chung, Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn về thời tiết diễn biến bất thường, nhân sự sản xuất thiếu hụt trầm trọng, chi phí nguyên, nhiên

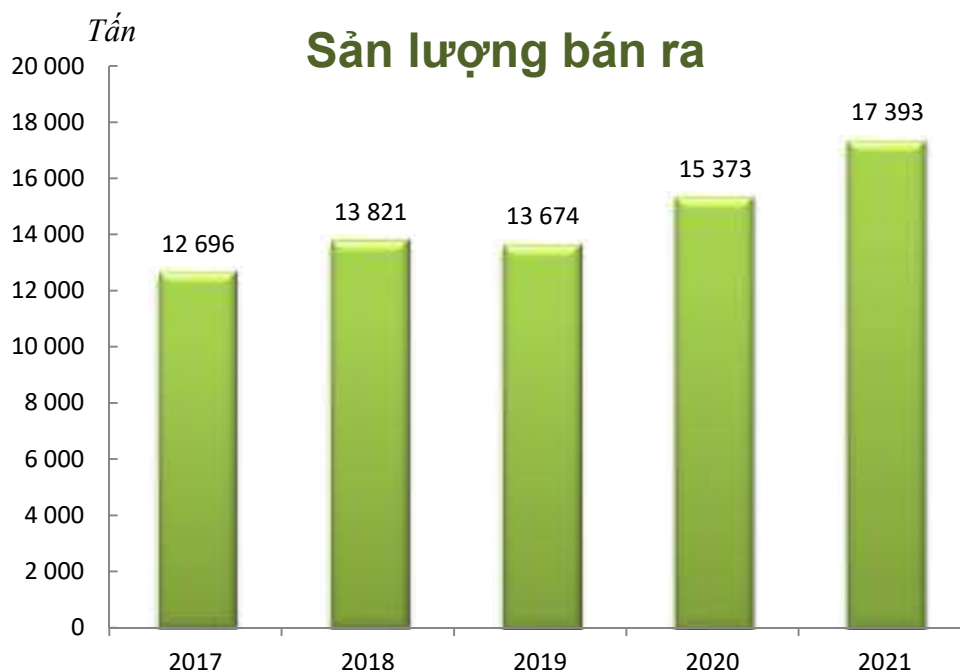
phụ liệu tăng cao... nhưng được sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, đồng thời với tinh thần đoàn kết, sự ủng hộ, đồng hành của toàn thể người lao động trong Công ty, Ban điều hành đã đưa ra những quyết sách đúng đắn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, tùy cơ ứng biến theo tình hình thực tế, vừa phòng chống dịch Covid-19 vừa duy trì sản xuất, cung ứng sản phẩm đáp ứng kịp thời nhu cầu tăng đột biến của thị trường, quan tâm chăm sóc sức khỏe cho người lao động, ổn định việc làm, thu nhập tăng trưởng, thực hiện chỉ tiêu sản lượng bán ra, lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra, nộp ngân sách đầy đủ, đúng quy định.

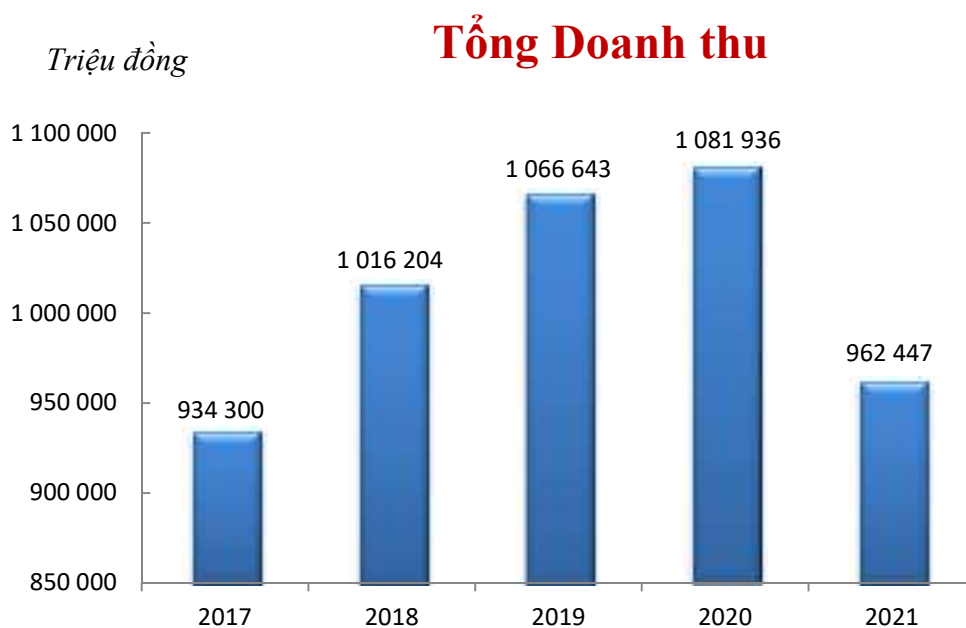
Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Năm 2021		Tỷ lệ (%) thực hiện 2021 so	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	15.094	16.000	16.151	100,94	107,00
2	Sản lượng bán ra	Tấn	15.373	15.500	17.393	112,21	113,14
3	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	1.081.936	1.085.000	962.447	88,70	88,96
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	58.876	59.500	62.258	104,64	105,74
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	46.759		49.412		105,67
6	Lãi cơ bản/cổ phiếu	Đồng	3.952		4.177		105,69

### b) Tình hình thực hiện so với cùng kỳ

Biểu đồ về sản lượng bán ra, tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế trong 5 năm gần đây.





Thực hiện quy định về giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg, Nhà hàng 49/1 Hòa Bình và Cửa hàng giới thiệu sản phẩm phải đóng cửa trong thời gian dài nên doanh thu thương nghiệp năm 2021 giảm gần 60% so với năm 2020.



**2. Tổ chức và nhân sự****a) Danh sách Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng**

<b>1- Bà Phạm Thị Thu Hồng - Tổng Giám đốc</b>	
- Ngày, tháng, năm sinh	: 04/7/1957
- Nơi sinh	: Hải Hưng
- Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Quản trị Kinh doanh, Chứng chỉ CFO
- Địa chỉ thường trú	: 173 Nguyễn Kim, phường 7, Quận 10, Tp.HCM
- Số cổ phần sở hữu	: 1.416.747 CP
<b>2- Ông Nguyễn Tuấn Bao - Phó Tổng Giám đốc</b>	
- Ngày, tháng, năm sinh	: 19/6/1952
- Nơi sinh	: Long An
- Trình độ chuyên môn	: Chứng chỉ CEO
- Địa chỉ thường trú	: 172 Bà Hạt, phường 9, Quận 10, Tp.HCM
- Số cổ phần sở hữu	: 0 CP
<b>3 - Ông Nguyễn Công Minh Khoa - Phó Tổng Giám đốc</b>	
- Ngày, tháng, năm sinh	: 02/10/1978
- Nơi sinh	: Đồng Tháp
- Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Địa chỉ thường trú	: 48/17A Hồ Biểu Chánh, P.11, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM
- Số cổ phần sở hữu	: 35.718 CP
<b>4 - Bà Nguyễn Thị Nga - Kế toán trưởng</b>	
- Ngày, tháng, năm sinh	: 21/4/1959
- Nơi sinh	: Tp.HCM
- Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Ngành Kế toán công nghiệp
- Địa chỉ thường trú	: 57/2 Nguyễn Thông, phường 9, Quận 3, Tp.HCM
- Số cổ phần sở hữu	: 6.847 CP

**b) Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2021: không****c) Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách đối với người lao động**

**- Số lượng CB.CNV:** Tổng số CB.CNV tại thời điểm 31/12/2021 là 646 lao động, trong đó:

<b>Phân loại theo trình độ</b>	<b>Số người</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
- Trên Đại học	1	0,15
- Đại học	40	6,19
- Cao Đẳng	32	4,95
- Trung cấp	22	3,41
- Cấp 1,2,3	551	85,29
<b>Phân loại theo Hợp đồng lao động</b>	<b>Số người</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
- HĐLĐ không xác định thời hạn	411	63,62
- HĐLĐ xác định thời hạn	235	36,38

**- Chính sách đối với người lao động**

Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của Bộ luật lao động về thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động, đóng bảo hiểm bắt buộc đầy đủ, giải quyết chế độ ốm đau, thai sản kịp thời.

Thanh toán tiền lương tháng, tiền lương bổ sung đầy đủ, chính xác, phù hợp với ngày công và vị trí công việc đảm nhận. Bên cạnh đó, Công ty đã thực hiện nhiều chính sách phúc lợi đối với người lao động như: hỗ trợ tiền đi nghỉ mát, chi tiền ngày Tết dương lịch, Giỗ tổ Hùng Vương, ngày lễ 30/4 và 1/5, Ngày Quốc khánh 2/9; tặng quà Tết trung thu; tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày lễ 8/3, 20/10...

Tổ chức bếp ăn tập thể luôn bảo đảm an toàn thực phẩm, sử dụng nguyên liệu rõ nguồn gốc xuất xứ, nhân viên cấp dưỡng được đào tạo an toàn vệ sinh thực phẩm, tuân thủ đúng quy trình chế biến. Để chủ động phòng chống dịch Covid-19, Công ty đã bố trí các ca ăn hợp lý, hạn chế tối thiểu số người trong bữa ăn cùng một thời điểm, hạn chế giao tiếp trong khi ăn, mỗi cá nhân được sử dụng dụng cụ riêng...

Tiền lương bình quân của người lao động năm 2021 là 14,029 triệu đồng/người/tháng, tăng 4,69% so với cùng kỳ năm 2020 (13,400 triệu đồng/người/tháng).

**3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án**

Kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2021 đã được Hội đồng quản trị duyệt là 10.970 triệu đồng, trong đó:

- 13 hạng mục mua sắm : 7.150 triệu đồng;

- 07 hạng mục xây dựng cơ bản : 3.820 triệu đồng.

Trong năm, Công ty đã thực hiện công tác đầu tư Mua sắm – XDCB với tổng giá trị 8.402 triệu đồng, trong đó quyết toán hoàn thành:

- 11 hạng mục đầu tư mua sắm với giá trị 5.003 triệu đồng;

- 07 hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản với giá trị 3.399 triệu đồng.

Các hạng mục đầu tư đều hoàn thành đúng tiến độ, có hiệu quả và tiết kiệm chi phí, tài sản sau khi đầu tư kịp thời đưa vào sản xuất đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị được thiết kế hợp lý, thi công đạt tiêu chuẩn, góp phần tiết kiệm, tránh hao phí, tổn thất trong quá trình sản xuất.

Ngoài ra công tác sửa chữa bảo dưỡng, duy tu thường xuyên là một trong những thế mạnh, góp phần mang lại cho công ty những thành công, ổn định sản xuất và hiệu quả trong thời gian qua.

#### **4. Tình hình tài chính**

##### **a) Tình hình tài chính**

*Đơn vị tính: Triệu đồng.*

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng (+) /Giảm (-)
1	Tổng giá trị tài sản	223.823	257.131	33.308
2	Doanh thu thuần	1.076.968	956.014	(120.954)
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	57.782	61.024	3.242
4	Lợi nhuận khác	1.094	1.234	140
5	Lợi nhuận trước thuế	58.876	62.258	3.382
6	Lợi nhuận sau thuế	46.756	49.412	2.656
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30	40 (*)	10
	Trong đó:			
-	<i>Tiền mặt</i>	30	30	-
-	<i>Cổ phiếu</i>		10	10

*Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2020 và năm 2021 đã kiểm toán;*

*(\*): cổ tức dự kiến*

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Số tt	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
<b>1</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,63	2,38
	- Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,42	1,95
<b>2</b>	<b>Cơ cấu vốn</b>			
	- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	31,68	36,38
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	46,37	57,17
<b>3</b>	<b>Năng lực hoạt động</b>			
	- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho BQ)	Vòng	10,76	12,83
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	4,81	3,72
<b>4</b>	<b>Khả năng sinh lời</b>			
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh số thuần	%	4,34	5,17
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu	%	30,58	30,20
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	20,89	19,22
	- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,37	6,38

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

**a) Cổ phần**

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 10.055.789 cổ phần;
- Loại cổ phần đang lưu hành : 10.055.789 cổ phần phổ thông;
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng : 10.055.789 cổ phần;
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần.



**b) Cơ cấu cổ đông**

Chỉ tiêu	Số lượng cổ đông	Tổng cộng	
		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
<b>Tổng Vốn điều lệ</b>	<b>338</b>	<b>100.557.890.000</b>	<b>100</b>
<b>1. Theo tỷ lệ sở hữu</b>			
- Cổ đông lớn (sở hữu trên 5%)	3	82.512.980.000	82,06
- Cổ đông nhỏ (sở hữu dưới 5%)	335	18.044.910.000	17,94
<b>2. Theo loại hình sở hữu</b>			
- Cổ đông tổ chức	19	68.899.850.000	68,52
- Cổ đông cá nhân	319	31.658.040.000	31,48
<b>3. Theo trong và ngoài nước</b>			
- Cổ đông trong nước	289	96.988.800.000	96,45
- Cổ đông nước ngoài	49	3.569.090.000	3,55
<b>4. Theo nhà nước và tư nhân</b>			
- Cổ đông nhà nước	0	0	0
- Cổ đông khác	338	100.557.890.000	100,00

*Nguồn: Theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 35/2022-SAF/ VSD-ĐK ngày 19/01/2022 do VSD cung cấp.*

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ**

– Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu;

– Các giao dịch cổ phiếu quỹ thực hiện trong năm: không có.

**đ) Các chứng khoán khác**

Năm 2021 Công ty không có phát hành các loại chứng khoán khác.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **a) Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm trong năm 2021:

- Tổng lượng nguyên vật liệu sử dụng : 27.231 tấn
- Sản phẩm đóng gói : 16.150 tấn

Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế đưa vào sử dụng để sản xuất sản phẩm là 0%.

Công ty sử dụng tiết kiệm nguồn nguyên nhiên liệu thông qua các hoạt động như: kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguồn nguyên liệu đầu vào, sử dụng nguyên liệu một cách hợp lý trong quá trình sản xuất và có các giải pháp tái sử dụng nguyên liệu dư thừa, không sử dụng.

### **b) Tiêu thụ năng lượng**

- Điện : 4.842.047 kwh.
- Than : 11.337 tấn.

### **c) Tiêu thụ nước**

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước:

+ Nguồn nước thủy cục: lượng nước sử dụng là 26.023 m<sup>3</sup>, được sử dụng cho mục đích đưa trực tiếp vào sản xuất sản phẩm và nấu ăn.

+ Nguồn nước ngầm khai thác từ tầng sâu (đã qua xử lý, đảm bảo các chỉ tiêu phù hợp với yêu cầu chất lượng theo tiêu chuẩn nước cấp cho sản xuất và sinh hoạt của Bộ Y tế): lượng nước sử dụng là 72.045 m<sup>3</sup>, được dùng để: vận hành lò hơi, vệ sinh máy móc, thiết bị, vệ sinh nhà xưởng, tưới cây...

+ Lượng nước sử dụng trung bình là 6,4 m<sup>3</sup>/tấn sản phẩm

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái sử dụng: Để thực hiện chính sách tiết kiệm nước, công ty tiếp tục áp dụng các biện pháp đã mang lại hiệu quả, làm giảm mức tiêu thụ nước như: tăng lượng tuần hoàn, tái sử dụng, cải tạo quy trình công nghệ để giảm tiêu thụ nước, đồng thời nâng cao ý thức sử dụng nước tiết kiệm trong toàn Công ty.

Do đó trong năm qua tỉ lệ lượng nước tái sử dụng tại công ty đạt 18,37% tổng lượng nước sử dụng.

### **d) Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

Là doanh nghiệp sản xuất, Công ty luôn nhận thức rằng hoạt động sản xuất chế biến của Công ty sẽ có những tác động đến môi trường xung quanh. Do vậy, Công ty đã:

- Tuân thủ tốt các quy định về bảo vệ môi trường của nhà nước;
- Thực hiện nhiều giải pháp để giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường: áp dụng công nghệ mới, đầu tư thiết bị và cơ sở hạ tầng, tối ưu hóa quy trình sản xuất, lựa chọn nguyên liệu thân thiện môi trường, xây dựng hệ thống xử lý nước thải, thu gom các chất độc hại trước khi thải ra môi trường...
- Sử dụng tiết kiệm điện, nước, giảm lượng năng lượng hao phí trong quá trình sử dụng.
- Nâng cao nhận thức NLD về ý thức bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng, nước hợp lý, tiết kiệm, phân loại rác thải trước khi thải ra môi trường.

#### **đ) Chính sách liên quan đến người lao động**

##### ***- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:***

- + Số lượng CB.CNV tại thời điểm 31/12/2021 là 646 người.
- + Tiền lương bình quân của người lao động năm 2021 là 14,029 triệu đồng/người/tháng, tăng 4,69% so với cùng kỳ năm 2020. Công ty trả lương phù hợp với từng vị trí chức danh, hiệu quả công việc và kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

##### ***- Chính sách liên quan đến người lao động:***

- + Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của Bộ luật lao động về thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động, đóng bảo hiểm bắt buộc đầy đủ, giải quyết chế độ ốm đau, thai sản kịp thời.
- + Thanh toán tiền lương tháng, tiền lương bổ sung đầy đủ, chính xác, phù hợp với ngày công và vị trí công việc đảm nhận. Bên cạnh đó, Công ty đã thực hiện nhiều chính sách phúc lợi đối với người lao động như: hỗ trợ tiền đi nghỉ mát, chi tiền ngày Tết dương lịch, Giỗ tổ Hùng Vương, ngày lễ 30/4 và 1/5, Ngày Quốc khánh 2/9; tặng quà Tết trung thu; tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày lễ 8/3, 20/10...
- + Công ty thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động như: khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên sâu phân loại bệnh nghề nghiệp cho Người lao động; các chức danh nghề thuộc nhóm nặng nhọc độc hại đều được phụ cấp theo quy định; trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân theo tính chất công việc...
- + Tuân thủ, thực hiện đầy đủ các quy định, nội quy, quy trình về công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy.

+ Trang bị bảo hộ lao động, thực hiện đo kiểm môi trường lao động. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra, đôn đốc thực hiện các biện pháp an toàn lao động tại đơn vị.

Trong năm 2021, Công ty không xảy ra trường hợp nào là tai nạn lao động.

**- Hoạt động đào tạo Người lao động:**

Công tác đào tạo huấn luyện luôn là mục tiêu quan trọng của công ty. Năm 2021, Công ty đã cử 15 CB.CNV tham gia lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính để nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý. Bên cạnh đó, Công ty còn tổ chức cho người lao động tham gia khóa tập huấn ngắn hạn về "Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định RCEP"; đào tạo về An toàn, vệ sinh lao động; An toàn vệ sinh thực phẩm, Huấn luyện sơ cấp cứu, Tập huấn an toàn Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn... bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến.

**e) Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Công ty đã xác định sự phát triển kinh doanh phải luôn gắn kết trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội và trách nhiệm này chính là văn hóa của Công ty. Do đó, phong trào đền ơn đáp nghĩa, hoạt động xã hội từ thiện được Công ty duy trì phát động hàng năm và được Cổ đông, toàn thể CB.CNV hưởng ứng tham gia. Năm 2021, Công ty đã thực hiện công tác từ thiện xã hội với tổng số tiền hơn 1.598 triệu đồng, trong đó:

- Từ nguồn quỹ cổ đông đóng góp là 500 triệu đồng, cụ thể:

+ Hỗ trợ 300 phần quà cho các gia đình chính sách gặp khó khăn thuộc phường Linh Tây, Tp Thủ Đức nhân ngày Thương binh liệt sỹ với số tiền 89 triệu đồng.

+ Hỗ trợ cho các em nhỏ mồ côi cha mẹ do dịch Covid-19 ở Thành phố Thủ Đức với số tiền 168 triệu đồng.

+ Ủng hộ chương trình "Thành phố nghĩa tình - kết nối yêu thương" với số tiền 243 triệu đồng.

- Từ nguồn chi phí Công ty là 1.023 triệu đồng, cụ thể:

+ Hỗ trợ 1440 phần quà cho cán bộ hưu trí của Tổng Công ty LTMN – CTCP và thư ngỏ của Sở Y tế Tp.HCM, Sở Công thương để hỗ trợ lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch Covid-19.

+ Hỗ trợ 2755kg sản phẩm Công ty cho các gia đình bị ảnh hưởng dịch Covid-19 của Phường Linh Đông, Phường Linh Tây, Tp Thủ Đức và các gia đình trong khu vực cách ly, phong tỏa của Quận 10, Tp.HCM.

+ Ủng hộ xây nhà “Tình nghĩa quân nhân” do Ban Chỉ huy quân sự Tp. Thủ Đức phát động số tiền 10 triệu đồng.

- Vận động tất cả CB.CNV trong Công ty đóng góp 1/2 ngày lương ủng hộ Quỹ vắc xin phòng Covid-19 với số tiền gần 75 triệu đồng.

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

##### **a) Đánh giá chung**

Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do vừa phải phòng, chống dịch bệnh Covid-19 vừa duy trì sản xuất, tuy nhiên đối với Safoco việc đảm bảo an toàn cho sức khỏe người lao động luôn được xem là một trong những ưu tiên hàng đầu. Do vậy trong thời gian qua Công ty duy trì thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan ban ngành và Tổng Công ty Lương thực miền Nam – CTCP như: xây dựng các phương án phòng, chống dịch, thực hiện nghiêm 5K, bắt buộc tất cả CB.CNV đeo khẩu trang, khai báo y tế, giữ khoảng cách, trang bị nước rửa tay, khử khuẩn thường xuyên, lắp vách ngăn trên bàn ăn hạn chế tiếp xúc...

Từ cuối tháng 04/2021, dịch Covid-19 bùng phát ở một số tỉnh kinh tế trọng điểm như Bắc Ninh, Bắc Giang, Đà Nẵng... Riêng tại Tp.HCM, sau khi phát hiện các chuỗi lây nhiễm liên quan đến Hội thánh truyền giáo Phục Hưng vào ngày 26/5/2021, số ca F0 tăng rất nhanh, Tp.HCM liên tục triển khai giãn cách xã hội ở nhiều cấp độ.

Vì vậy, đề chủ động phòng dịch cho người lao động, ngày 22/6/2021, Công ty đã có công văn gửi Sở Công thương đề nghị tiêm vắc xin mũi 1 cho gần 600 CB.CNV.

Ngày 08/7/2021, Công ty tổ chức test nhanh và xét nghiệm sinh học phân tử realtime RT-PCR (mẫu gộp) cho tất cả người lao động, kết quả đều Âm tính.

Nhận thấy tình hình dịch bệnh còn diễn biến rất phức tạp, để dập dịch UBND Thành phố có thể sẽ thực hiện các biện pháp siết chặt hơn theo Chỉ thị 16, Ban Lãnh đạo Công ty đã họp phân công, đưa ra kế hoạch, phương án tổ chức cho người lao động làm việc và lưu trú tại nhà máy. Công tác chuẩn bị được khẩn trương thực hiện và hoàn thành chỉ trong 03 ngày (11-13/7/2021), cụ thể:

- Toàn bộ hàng thành phẩm của hai kho 1079 Phạm Văn Đồng và 1009 Kha Vạn Cân được chuyển về kho 1614 Võ Văn Kiệt (có sức chứa gần 5.000 tấn) làm kho dự trữ và phân phối bán ra thị trường.

- Cải tạo Kho thành phẩm Thủ Đức, hội trường, phòng họp, văn phòng làm việc được thành khu lưu trú tạm thời, bố trí phòng nam/nữ riêng biệt, thông thoáng cho người lao động lưu trú.

- Trang bị tất cả dụng cụ sinh hoạt cần thiết cho người lao động như: chiếu, xà bông, bột giặt, thau, bình đun nước, khẩu trang, nước rửa tay khử khuẩn...

- Ký hợp đồng với Bệnh viện Phục hồi chức năng và điều trị bệnh nghề nghiệp để xét nghiệm định kỳ, sàng lọc, giảm thiểu rủi ro các ca lây nhiễm cho người lao động được an toàn, trường hợp nếu nhà máy có F0 thì bệnh viện sẽ thu dung điều trị.

Ngày 14/7/2021, Công ty tiếp tục test nhanh vi rút SARS-CoV-2 cho tất cả người lao động, kết quả xét nghiệm Âm tính mới cho vào nhà máy.

Từ 0h ngày 15/7/2021, UBND Tp.Thủ Đức có văn bản yêu cầu các doanh nghiệp trên địa bàn triển khai phương án “3 tại chỗ”, đoàn kiểm tra của Liên đoàn lao động trực thuộc UBND Tp. Thủ Đức đã đến kiểm tra việc tổ chức thực hiện “3 tại chỗ” tại Công ty và đánh giá Công ty đã chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, nơi lưu trú thông thoáng, tuân thủ đúng quy định 5K, có kế hoạch tổ chức xét nghiệm định kỳ... Kết luận: Công ty đủ điều kiện tiếp tục sản xuất.

Ngày 04/9/2021, Công ty đã ký hợp đồng với Bệnh viện đến nhà máy 1079 Phạm Văn Đồng tiêm vắc xin mũi 2 cho tất cả người động, 100% CB.CNV làm việc tại Công ty đều được tiêm đủ liều vắc xin.

Thực hiện theo chỉ đạo của UBND Tp Thủ Đức về công tác phòng, chống dịch sau ngày 01/10/2021, Công ty đã thực hiện đúng theo tiêu chí đánh giá doanh nghiệp đủ điều kiện an toàn sản xuất như: đăng ký “doanh nghiệp xanh” và được cấp mã QR, tất cả người lao động đều có thẻ xanh COVID, tuân thủ nghiêm quy định 5K, khai báo y tế hàng ngày, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, y tế, có kế hoạch vệ sinh khử khuẩn định kỳ, ký hợp đồng với bệnh viện để tư vấn y tế và chăm sóc sức khỏe người lao động...

Ngày 18/11/2021, Đoàn kiểm tra của UBND Tp Thủ Đức đến kiểm tra công tác phòng, chống dịch Covid-19 và đánh giá Công ty Safoco thực hiện rất tốt.

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị giao năm 2021, thành công lớn nhất của Công ty là chăm lo tốt sức khỏe người lao động, ổn định việc làm, thu nhập tăng trưởng, không chế 100% không có ca F0 xảy ra trong thời gian “3 tại chỗ”, duy trì sản xuất, không bị gãy chuỗi cung ứng trong thời gian đỉnh điểm của dịch Covid-19, sản lượng bán ra tăng trưởng, quảng bá hình ảnh thương hiệu Safoco chiếm vị thế cao ở thị trường trong và ngoài nước, đặc biệt là sản phẩm Bún Tươi ngày càng được ưa chuộng và có sức lan tỏa mạnh mẽ.

***Năm 2021, Công ty được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương độc lập Hạng Nhì vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2016 đến năm 2020 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc.***

***Ngoài ra, Công ty rất vinh dự có Tổng Giám đốc Phạm Thị Thu Hồng là cá nhân tiêu biểu được tặng thưởng Huân chương lao động hạng Nhất.***

Ngày 13/12/2021, để ghi nhận những thành tích xuất sắc, những cố gắng nỗ lực của tập thể CB.CNV trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, Công ty Safoco đã được Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp tặng Bằng khen.

Để đạt được kết quả trên, trong năm Công ty Safoco cũng có những khó khăn, thuận lợi sau:

**a) Khó khăn:**

Trong quý II, một số tỉnh, thành phố thực hiện giãn cách xã hội cùng với tâm lý lo ngại dịch bệnh Covid-19 nên tại các chợ, siêu thị lượng khách đến mua hàng giảm gần 30% so với những tháng bình thường, sản lượng tiêu thụ trong tháng 4 và 5 giảm so với cùng kỳ 2020.

Tại thời điểm dịch bùng phát ở Tp Hồ Chí Minh vào quý III, nhu cầu tiêu thụ tăng đột biến, tuy nhiên quy định về kiểm soát phương tiện hạn chế lưu thông của các địa phương rất gắt gao, không thống nhất nên việc vận chuyển nguyên phụ liệu sản xuất và giao hàng rất khó khăn, đơn hàng của các kho trung tâm của hệ thống siêu thị phải xếp hàng nên giao hàng rất chậm, mặc dù công ty có 18 xe và thuê ngoài 07 xe để giao hàng nhưng vẫn không đáp ứng kịp.

Trong thời gian thực hiện "3 tại chỗ" một số công nhân đang ở trong khu vực bị cách ly, phong tỏa hoặc có hoàn cảnh khó khăn (như: có con nhỏ, hai vợ chồng làm chung công ty nên không ai giữ con, bố mẹ già trên 80 tuổi, công nhân nữ đang mang thai gần ngày sinh...) không thể lưu trú tại Công ty, để kịp thời cung ứng sản phẩm ra thị trường Công ty phải huy động toàn bộ nhân lực sản xuất, công nhân trực tiếp phải làm việc tăng ca 12 tiếng/ngày, nhân viên khối gián tiếp bên cạnh nhiệm vụ chuyên môn còn phải hỗ trợ sản xuất đóng gói, bốc xếp hàng. Chính vì vậy, sản lượng tiêu thụ Quý III/2021 tăng hơn 39,2% so với cùng kỳ 2020.

**Khó khăn lớn nhất của Công ty là tuyển dụng lao động và chưa từng xảy ra từ khi thành lập đến nay.** Nhân sự tại các khâu sản xuất thiếu hụt trầm trọng (thiếu khoảng 150 người), mặc dù Công ty trả lương học việc 300.000 đồng/người/ngày, chăm lo bữa ăn miễn phí, thưởng khuyến khích theo thời gian vào làm... nhưng vẫn không tuyển được lao động. Hiện nay, một số lao động giỏi có tay nghề (đã tham gia bảo hiểm xã hội gần 20 năm) muốn xin nghỉ việc hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần, một số muốn sau khi lãnh thưởng cuối năm xin nghỉ về làm việc tại địa phương để gần gia đình. Dự kiến đến hết quý I/2022 Công ty mới có thể tuyển dụng đủ lao động bổ sung cho sản xuất.

Chi phí phát sinh phục vụ cho công tác phòng, chống dịch và thực hiện '3 tại chỗ' tăng rất lớn do phải đầu tư cải tạo các kho thành phẩm, hội trường thành khu lưu trú, ký hợp đồng với bệnh viện thực hiện test định kỳ, tổ chức tiêm vaccine tại đơn vị,

chuẩn bị bữa ăn hàng ngày, trang bị đồ dùng sinh hoạt, trả lương hỗ trợ thêm để khuyến khích người lao động, đối với các trường hợp bị cách ly, phong tỏa có quyết định của các cơ quan địa phương Công ty cũng trả lương cơ bản để giữ chân người lao động. Tổng chi phí phát sinh do thực hiện “3 tại chỗ” gần 6,2 tỷ đồng (trong đó chi phí xét nghiệm hơn 4,1 tỷ đồng, đây là chi phí bắt buộc).

Thực hiện quy định về giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg, Nhà hàng 49/1 Hòa Bình và Cửa hàng giới thiệu sản phẩm phải đóng cửa trong thời gian dài nên doanh thu thương nghiệp năm 2021 giảm gần 60% so với năm 2020.

Bên cạnh những khó khăn từ thị trường nội địa và nguồn nhân lực, Công ty còn phải chịu ảnh hưởng nặng nề do sự tăng đột biến của chi phí vận chuyển quốc tế (năm 2021 tăng gấp 5-10 lần (tùy chặng, tùy hãng) so với cùng kỳ), mặc dù trả chi phí rất cao nhưng không có container để xuất khẩu, làm trễ tiến độ giao hàng. Chi phí vận chuyển tăng cũng ảnh hưởng rất lớn đến giá thành sản phẩm và khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Chi phí nguyên, nhiên phụ liệu sản xuất (như: bột mì, bột gạo, xăng, bao bì, thùng...) đều tăng rất cao từ 15-25%, ảnh hưởng rất lớn đến giá thành sản phẩm.

#### ***b) Thuận lợi:***

Mặc dù có những khó khăn trên nhưng được chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Tổng Công ty Lương thực miền Nam-CTCP, đồng thời với kinh nghiệm dày dặn, bản lĩnh, sự năng động, nhạy bén, dám nghĩ, dám làm của Ban điều hành Safoco đã có những quyết sách kịp thời, chính xác, phù hợp với tình hình thực tế và quan trọng nhất là phát huy được tinh thần đoàn kết, sự ủng hộ, đồng lòng của tập thể người lao động trong Công ty, biến thách thức, khó khăn thành cơ hội thực hiện hoàn thành và vượt kế hoạch các chỉ tiêu lợi nhuận, bán ra Đại hội đồng cổ đông giao năm 2021.

Công tác đầu tư mua sắm xây dựng cơ bản được triển khai thực hiện nhanh, đúng kế hoạch, có hiệu quả, tiết kiệm. Trong năm, Công ty đã đầu tư thêm Lò sấy Mì, Lò sấy Bún, đại tu các máy tráng hấp và sấy động bánh tráng để tăng năng lực sản xuất. Cải tạo, mở rộng phân xưởng sản xuất Bánh tráng, lắp đặt hệ thống báo và chữa cháy tự động cho các kho chứa hàng thành phẩm, nâng nền Kho 1614 Võ Văn Kiệt để khi triều cường dâng cao, mưa bão lớn thì hàng hoá trong kho tuyệt đối an toàn.

Công ty luôn chủ động trong công tác phòng, chống dịch, thực hiện đúng quy định của bộ tiêu chí đánh giá doanh nghiệp đủ điều kiện sản xuất, đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, y tế, ký hợp đồng chăm sóc y tế với bệnh viện, trang bị máy quét mã QR để khai báo y tế hàng ngày qua ứng dụng PC-Covid ...



Thực hiện theo quyết định 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất năm 2021 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Công ty được giảm tiền thuê đất năm 2021 với số tiền hơn 1,24 tỷ đồng.

Công ty luôn cập nhật kịp thời những quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, công bố chất lượng theo quy định của Bộ Y tế và tiêu chuẩn của các nước nhập khẩu, không ngừng nghiên cứu cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng, giữ vững uy tín thương hiệu Safoco.

Đội ngũ nhân sự có kinh nghiệm, công nhân lành nghề, nhiệt huyết, cùng đoàn kết vì mục tiêu chung. Môi trường làm việc công bằng, chuyên nghiệp, chế độ chính sách đối với người lao động luôn được quan tâm thực hiện tốt. Thường xuyên tổ chức đào tạo, huấn luyện, đảm bảo nguồn nhân lực cho sự phát triển bền vững, đảm bảo kế thừa cho Công ty.

### **b) Kết quả đã đạt được trong năm 2021**

#### **- Công tác sản xuất**

Công ty hiện đang áp dụng, kết hợp có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000:2018 và HACCP. Chất lượng sản phẩm luôn được kiểm tra nghiêm ngặt, kiểm soát chặt chẽ từ nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm cuối cùng, tuyệt đối không sử dụng phẩm màu, hàn the hoặc hóa chất độc hại.

Quy trình sản xuất luôn đạt vệ sinh an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Y tế, tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn của các nước nhập khẩu (như: Tiêu chuẩn của khối EU, tiêu chuẩn FDA của nước Mỹ, tiêu chuẩn của Hàn quốc,...).

Thực hiện thủ tục công bố sản phẩm, xây dựng quy trình truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm theo quy định của Nghị định 15/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018.

Máy móc, thiết bị được đầu tư, bảo trì, bảo dưỡng kịp thời. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, đảm bảo an toàn trong sản xuất.

Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho công nhân trực tiếp sản xuất. Thường xuyên kiểm tra, nhắc người lao động thực hiện đúng quy trình sản xuất, vận hành thiết bị, nâng cao ý thức tiết kiệm trong sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu.

Nhiều năm liền, Công ty không tiếp nhận khiếu nại nào của khách hàng về chất lượng sản phẩm.

#### **- Công tác kinh doanh**

Năm 2021, tổng sản lượng tiêu thụ đạt 17.393 tấn, tăng 13,14% so với cùng kỳ 2020 (15.373 tấn). Trong đó:

- **Thị trường nội địa:** Sản lượng tiêu thụ nội địa năm 2021 đạt 13.284 tấn, chiếm 76,38% tổng sản lượng tiêu thụ, tăng 19,73% với cùng kỳ 2020 (11.095 tấn). Cụ thể:

✓ Hệ thống siêu thị: Sản lượng tiêu thụ đạt 4.833 tấn, tăng 20,79% so với cùng kỳ 2020 (4.001 tấn).

✓ Hệ thống đại lý: Sản lượng tiêu thụ đạt 7.576 tấn, tăng 20,87% so với cùng kỳ 2020 (6.268 tấn).

✓ Chi nhánh Hà Nội: Sản lượng tiêu thụ đạt 875 tấn, tăng 6,06% so với cùng kỳ 2020 (825 tấn).

- **Thị trường xuất khẩu:** Sản lượng xuất khẩu năm 2021 đạt 4.109 tấn, chiếm 23,62% tổng sản lượng tiêu thụ, giảm 169 tấn so với cùng kỳ năm 2020 (4.278 tấn) do không có container để xuất hàng mặc dù Công ty trả chi phí cao gấp 5 – 10 lần.

Thực hiện quy định về giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg, Nhà hàng 49/1 Hòa Bình và Cửa hàng giới thiệu sản phẩm phải đóng cửa, do vậy doanh thu thương nghiệp năm 2021 giảm gần 60% so với cùng kỳ 2020.

Hoàn thành việc ký kết hợp đồng kinh tế với các khách hàng đại lý và hệ thống siêu thị.

Hoàn tất đăng ký chương trình khuyến mãi năm 2021 theo đúng quy định với Sở Công thương của tất cả các tỉnh, thành trên cả nước.

### **- Công tác tài chính**

Công ty đã ký hợp đồng soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính với Chi nhánh Công ty TNHH KPMG và ký hợp đồng mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc, bảo hiểm tiền và tài sản năm 2021 với Công ty Bảo hiểm BSH Bình Dương – Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn Hà Nội.

Công ty đã hoàn tất công tác kiểm kê tài sản, vật tư, nguyên vật liệu, sản phẩm và tiền quỹ của Công ty còn thực tế đến 0 giờ ngày 01/01/2022.

Hoàn thành báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2021 đúng thời gian quy định, đã được Chi nhánh Công ty TNHH KPMG soát xét và kiểm toán.

Công ty luôn kiểm soát bảo toàn nguồn vốn chặt chẽ, quản lý dòng tiền có hiệu quả, linh hoạt và an toàn, đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn phục vụ kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đôi chiều và thu hồi công nợ đúng quy định trong các hợp đồng đã ký; có chính sách thanh toán linh hoạt cho nhà phân phối, do đó Công ty không có trường hợp nào là công nợ khó đòi.

Ngày 07/5/2021, Công ty nhận được quyết định số 606/QĐ-CT-TT của Cục trưởng Cục thuế Tp.HCM về việc thanh tra thuế tại Công ty CP LTTP Safoco. Đoàn thanh tra làm việc từ ngày 07/6/2021 đến ngày 25/6/2021. Nội dung thanh tra: Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, rà soát các khoản thu liên quan đến sử dụng đất của Công ty. Thời kỳ thanh tra: năm 2017 đến năm 2020.

### **- Công tác đầu tư**

Theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 được duyệt với tổng mức đầu tư kế hoạch là 10.970 triệu đồng.

Tổng giá trị thực hiện trong năm 2021 là 8.402 triệu đồng, trong đó:

+ Giá trị hoàn thành/quyết toán: 8.402 triệu đồng (11 hạng mục đầu tư mua sắm, 07 hạng mục xây dựng cơ bản).

+ Giá trị dở dang: 0 triệu đồng.

Nguồn vốn đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản chủ yếu là vốn tự có (không có vốn vay ngân hàng).

Công ty đã thực hiện đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt, không có hạng mục đầu tư nằm ngoài kế hoạch cũng như không có khoản đầu tư nào vượt quá ngân sách đầu tư kế hoạch. Các hạng mục đầu tư được điều chỉnh phù hợp với diễn biến của thị trường, kế hoạch sản xuất và tình hình thực tế tại Công ty.

### **- Công tác tổ chức lao động**

CB.CNV luôn duy trì tốt tinh thần làm việc nhiệt tình, kiên trì phấn đấu vượt khó và tự giác học tập rèn luyện kỹ năng tay nghề... để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nhờ đó, năng suất lao động bình quân hàng năm đều tăng so với cùng kỳ.

Công ty đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập tăng trưởng hàng năm để người lao động an tâm làm việc. Có chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí, hiệu quả công việc, thực hiện đầy đủ chế độ chính sách, phúc lợi theo thỏa ước lao động đã ký.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, đào tạo huấn luyện nghiệp vụ, an toàn vệ sinh lao động. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, tạo môi trường làm việc thông thoáng, chăm lo tốt bữa ăn của người lao động đủ lượng, đủ chất, đủ dinh dưỡng.

## **2. Tình hình tài chính**

Nhìn chung, tình hình tài chính Safoco trong năm 2021 lành mạnh, an toàn, khả năng thanh toán cao, nguồn vốn được sử dụng hiệu quả hơn.

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng/ Giảm
<b>1- Tài sản ngắn hạn</b>	<b>186.736</b>	<b>222.696</b>	<b>35.960</b>
- Tiền và các khoản tương đương tiền	19.157	47.523	28.366
- Các khoản đầu tư ngắn hạn	44.002	104.002	60.000
- Các khoản phải thu ngắn hạn	36.705	30.961	(5.744)
- Hàng tồn kho	86.030	39.839	(46.191)
- Tài sản ngắn hạn khác	842	371	(471)
<b>2- Tài sản dài hạn</b>	<b>37.087</b>	<b>34.435</b>	<b>(2.652)</b>
- Các khoản phải thu dài hạn	39	39	-
- Tài sản cố định hữu hình	16.853	14.429	(2.424)
- Tài sản cố định vô hình	19.739	19.889	150
- Tài sản dở dang dài hạn	-	-	-
- Tài sản dài hạn khác	456	78	(378)
<b>CỘNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN</b>	<b>223.823</b>	<b>257.131</b>	<b>33.308</b>
<b>1- Nợ phải trả</b>	<b>70.911</b>	<b>93.535</b>	<b>22.624</b>
- Nợ ngắn hạn	70.911	93.535	22.624
- Nợ dài hạn	-	-	-
<b>2- Vốn chủ sở hữu</b>	<b>152.912</b>	<b>163.596</b>	<b>10.684</b>
<b>CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>223.823</b>	<b>257.131</b>	<b>33.308</b>

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý**

- Ngày 01/7/2021 QMS đã cấp chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm của Công ty phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế ISO 22000:2018.

- Ngày 21/7/2021 QMS đã tái cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và HACCP.

Công ty hiện đang áp dụng, kết hợp có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000: 2018 và HACCP. Chất lượng sản phẩm được kiểm tra nghiêm ngặt, kiểm soát chặt chẽ từ nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm cuối cùng, đáp ứng tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm của Bộ y tế

và các tiêu chuẩn, quy chuẩn của các nước nhập khẩu, đảm bảo sản phẩm đạt tiêu chuẩn tốt nhất trước khi đưa ra thị trường phân phối đến tay người tiêu dùng.

- Công tác nghiên cứu, cải tiến chất lượng sản phẩm và xử lý sản phẩm không phù hợp (nếu có) đã mang lại hiệu quả rõ rệt, giúp nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm mức độ xử lý sản phẩm không phù hợp.

- Kiểm soát tốt việc sử dụng điện - nước, nguyên phụ liệu - vật tư - nhiên liệu không để phát sinh vượt định mức; Quản lý an toàn thiết bị, an toàn lao động trong quá trình vận hành.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Công ty tiếp tục đầu tư thêm máy móc thiết bị mới, cải tạo nhà xưởng, nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm nhằm tạo sự khác biệt về sản phẩm và đáp ứng nhu cầu của khách hàng một cách tốt nhất.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, đảm bảo thực hiện đúng quy định ATVSTP cho tất cả các sản phẩm Safoco, tuân thủ đúng theo yêu cầu của hệ thống quản lý chất lượng ISO và HACCP.

- Xây dựng các chương trình bán hàng thích hợp, tăng cường tham gia các hội chợ thương mại nước ngoài để kiếm thêm khách hàng mới tăng thị phần tiêu thụ trên thị trường nội địa và xuất khẩu.

- Thực hiện triệt để công tác tiết kiệm, giảm chi phí, giảm giá thành tạo sức cạnh tranh nhằm mang lại hiệu quả cao cho Công ty.

- Lập kế hoạch tuyển dụng, đào tạo công nhân nhằm tăng năng suất lao động, thực hiện chế độ lương thưởng hợp lý, tạo điều kiện tốt nhất để người lao động phát huy năng lực, sáng kiến cải tiến đóng góp vào sự phát triển bền vững của công ty.

#### **5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

##### **a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

Thực hiện tốt những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo nguyên tắc của Công ty là sản xuất hài hòa với môi trường và xã hội, cụ thể:

– Đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý (nước thải, khí thải) đảm bảo đạt tiêu chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường, vận dụng nhiều biện pháp để thu gom phân loại và xử lý đối với chất thải rắn (thông thường và nguy hại).

- Xây dựng ý thức tiết kiệm điện - nước khi sử dụng cho Người lao động bằng phương pháp tuyên truyền, giáo dục, vận động. Song song xây dựng môi trường làm việc thông thoáng, xanh - sạch - đẹp và không khói thuốc.

### **b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

Công tác ATVSLĐ luôn được Công ty quan tâm bằng những việc làm cụ thể như: Đào tạo về công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động; Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; Trang bị đầy đủ thuốc men, dụng cụ y tế và tổ chức tập huấn sơ cấp cứu tại chỗ; Thực hiện đo kiểm môi trường lao động; Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ cá nhân theo từng phân xưởng, vị trí chức danh công việc cho người lao động.

### **c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

- Chính sách của Công ty đề ra là **“Đặt lợi ích sức khỏe của người tiêu dùng lên trên hết”** nên việc đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm luôn được đặt hàng đầu, tuyệt đối tuân thủ theo quy trình như sau:

+ Kiểm soát từ nguồn nguyên phụ liệu đưa vào sản xuất đến bao bì đóng gói. Thực hiện công tác quản lý và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (ISO và HACCP).

+ Cung cấp thông tin đầy đủ về thành phần, cách sử dụng và thời gian bảo quản để người tiêu dùng hiểu và dễ chọn lựa.

- Thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và “Lá lành đùm lá rách”. Hàng năm Công ty, Cổ đông và Người lao động đều tích cực tham gia đóng góp kinh phí cho hoạt động xã hội từ thiện như: xây dựng nhà tình thương, tặng quà cho các gia đình chính sách neo đơn, các hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn...

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh có nhiều khó khăn do phải tổ chức sản xuất trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp, các địa phương thực hiện giãn cách trong thời gian dài, các nhà hàng, cửa hàng phải đóng cửa, doanh thu thương nghiệp giảm gần 60% so với cùng kỳ năm 2020. Bên cạnh đó, Công ty gặp nhiều khó khăn về thời tiết diễn biến thất thường, nhân sự sản xuất thiếu hụt trầm trọng, chi phí nguyên, nhiên phụ liệu tăng cao...nhưng Ban điều hành đã năng động, nhạy bén, tùy cơ ứng biến với tình hình thực tế biến thách thức thành cơ hội, duy trì sản xuất, đảm bảo cung ứng kịp thời nhu cầu tiêu thụ tăng đột biến của thị trường, hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận Đại hội Đồng cổ đông đã giao, đảm bảo tiền lương của người lao động ổn định, tăng trưởng, nộp ngân sách đầy đủ, đúng quy định.

Công tác đầu tư mang lại hiệu quả cao nhờ Ban điều hành dự đoán chính xác nhu cầu của thị trường đối với từng chủng loại sản phẩm nên đã xin ý kiến và được

HĐQT thống nhất cho chuyển đổi nhanh các hạng mục đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị, gia tăng sản lượng sản xuất, vì vậy sản lượng bán ra năm 2021 vượt 12,21% so với kế hoạch và tăng trưởng hơn 13,14% so với cùng kỳ 2020.

Bộ máy tổ chức ổn định, đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật của Công ty có trình độ nghiệp vụ chuyên môn vững vàng, công nhân lành nghề, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn, đảm bảo phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đạt được kết quả trên là do sự phối hợp nhịp nhàng giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo và người lao động giúp cho việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT được nhanh chóng và chính xác.

## **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành công ty**

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị năm 2021 như sau:

- HĐQT thực hiện việc giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Ban điều hành thông qua các báo cáo tại các cuộc họp HĐQT về tình hình triển khai thực hiện chiến lược, mục tiêu, kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt các hoạt động theo ủy quyền, phù hợp với chủ trương, nghị quyết của HĐQT, triển khai quyết liệt nhưng cẩn trọng chắc chắn. Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc, định kỳ hàng tháng/quý có tổ chức họp để đánh giá kết quả thực hiện công việc trong tháng và giao kế hoạch công việc kỳ tới.

- Các báo cáo tài chính quý, bán niên, năm được lập, công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành. Công ty không để xảy ra các trường hợp gian lận và không có ghi nhận bất thường đối với giao dịch bên liên quan.

- Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã duy trì một hệ thống khung lương thưởng công bằng, hợp lý, cạnh tranh. Có kế hoạch đào tạo nhân sự kế thừa cho cho các vị trí cấp cao, cấp trung đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong nhiệm kỳ IV (2018-2022) và những năm tiếp theo.

Chính vì vậy, HĐQT tin tưởng với bản lĩnh, kinh nghiệm và sự kiên trì đầy tâm huyết của Tổng giám đốc cùng Ban điều hành sẽ triển khai thực hiện các quyết sách của HĐQT đạt hiệu quả cao góp phần gia tăng sự ổn định trong hoạt động sản xuất,

phát triển thị trường trong nước và từng bước chinh phục các thị trường khó tính trong bối cảnh ngày càng hội nhập sâu rộng hơn.

### **3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị**

#### **a) Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	850.000
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	17.000
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	16.500
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	63.000

#### **b) Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị**

- Khai thác, vận hành quản lý hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000: 2018 và HACCP một cách có hiệu quả, kết hợp với việc đầu tư cải tiến kỹ thuật nhằm giảm chi phí sản xuất, đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ vững uy tín thương hiệu SAFOCO.

- Nghiên cứu phát triển thêm sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm, cải tiến mẫu mã bao bì để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.

- Giữ vững khách hàng truyền thống, tiếp tục khai thác mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Tham gia các hội chợ thương mại lớn ở một số nước để tìm thêm các khách hàng mới và quảng bá thương hiệu Safoco ra thị trường nước ngoài để tăng thêm sản lượng bán ra.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Chi nhánh công ty tại Hà Nội nhằm quảng bá thương hiệu và phát triển mạng lưới tiêu thụ.

- Tăng cường khai thác thêm khách hàng, quay nhanh nguồn vốn, gia tăng doanh số, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả của hoạt động kinh doanh thương nghiệp.

- Tuyển dụng nhân sự đủ về lượng, đạt về chất phù hợp với sự phát triển của công ty, kết hợp với nghiên cứu, thực hiện các chính sách đãi ngộ để giữ hoặc thu hút lao động giỏi. Lựa chọn nhân sự có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt để đưa vào quy hoạch đội ngũ lãnh đạo kế thừa.

- Đào tạo mới, đào tạo chuyên sâu, chuyên nghiệp về chuyên môn, kỹ thuật, quản lý và kỹ năng tay nghề cho người lao động.



**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**1. Hội đồng quản trị**

**a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

*– Danh sách TV.HĐQT và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2021:*

Stt	Họ tên và Chức vụ	Tổng số cổ phần			Tỷ lệ
		Sở hữu	Đại diện sở hữu	Tổng cộng	
1	Ông Trần Hoàng Thao - Chủ tịch HĐQT	7.798	2.011.158	2.018.956	20,078%
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng - TV.HĐQT, Tổng Giám đốc	1.416.747		1.416.747	14,089%
3	Bà Nguyễn Thị Hoài - TV.HĐQT		1.005.579	1.005.579	10,00%
4	Ông Nguyễn Công Minh Khoa - TV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	35.718	1.136.235	1.171.953	11,654%
5	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân - TV.HĐQT	0	0	0	0

*Ghi chú:* Ông Trần Hoàng Thao, Bà Nguyễn Thị Hoài, Ông Nguyễn Công Minh Khoa là đại diện sở hữu của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty Cổ phần.

***- Chức danh TV.HĐQT của Công ty tại các doanh nghiệp khác:***

Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân đang là thành viên Hội đồng quản trị tại 03 doanh nghiệp khác: Tổng Công ty Rau quả, nông sản – Công ty cổ phần; Công ty cổ phần in và bao bì Mỹ Châu; Công ty cổ phần Quản lý Quỹ BVIM.

**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

HĐQT Công ty đã giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của Điều lệ công ty, Nghị quyết của ĐHCĐ và các văn bản pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp (trong đó 02 cuộc họp trực tiếp và 03 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) để xem xét, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT, với sự mở rộng tham gia dự họp của các thành viên BKS. Trong năm, HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động SXKD, công tác điều hành của Ban

Tổng giám đốc, đồng thời lắng nghe đóng góp ý kiến của BKS với Ban TGD về hoạt động điều hành để thực hiện nhiệm vụ do ĐHCĐ đề ra.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành được thêm phần thuận lợi do Chủ tịch HĐQT là chuyên trách nên thường xuyên tham dự các cuộc họp của Công ty... Từ đó, có cơ sở đánh giá công tác điều hành qua việc tuân thủ quy định nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động SXKD của công ty giúp cho Ban Tổng giám đốc quản trị rất tốt từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ, hoàn thiện bộ máy tổ chức nhân sự nhằm tăng cường đội ngũ cán bộ có năng lực, nghiên cứu cải tiến quy trình công nghệ đáp ứng nhu cầu sản xuất... tạo tiền đề cho công ty phát triển bền vững.

**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành**

Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, tham gia ý kiến đóng góp cho các vấn đề khi đưa ra thảo luận.

**đ) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: Không có**

**e) Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:**

- Bà Phạm Thị Thu Hồng – TV.HĐQT, Tổng giám đốc;
- Ông Nguyễn Công Minh Khoa – TV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.

**g) Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có**

**2. Ban Kiểm soát**

**a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

Stt	Họ tên	Chức vụ	Tổng số cổ phần			Tỷ lệ
			Sở hữu	ĐD sở hữu	Tổng cộng	
1	Ông Nguyễn Trương Nguyễn	Trưởng BKS	0	0	0	0
2	Ông Trần Hoàng Ngân	Thành viên BKS	0	1.005.579	1.005.579	10,00%
3	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên BKS	0	0	0	0

Ghi chú:

♦ Ông Trần Hoàng Ngân là đại diện sở hữu của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty Cổ phần.

**b) Hoạt động của Ban Kiểm soát**

***- Tổ chức các cuộc họp:***

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên để đánh giá kết quả công việc đã thực hiện trong quý/năm, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ.

Ngoài ra, Ban Kiểm soát đã được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban Tổng giám đốc; tham gia thảo luận tại các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp, buổi làm việc khác của công ty. BKS đưa ra những phân tích, đánh giá và khuyến nghị trách nhiệm với Công ty.

Ban Tổng Giám đốc cũng tạo điều kiện thuận lợi cho BKS nắm bắt, tìm hiểu thông tin trong hoạt động SXKD và bố trí nhân sự cung cấp các báo cáo, thông tin đầy đủ, rõ ràng để BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Các giải pháp đề xuất nâng cao hiệu quả quản lý, phòng ngừa rủi ro BKS đưa ra được Ban điều hành ghi nhận.

HĐQT, BKS và Ban điều hành luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, Cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của Quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

***- Công tác giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc***

Kiểm tra, giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác SXKD, đầu tư XDCB của Công ty.

Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty; các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết. Hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty.

Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, tình hình tài chính; Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021, Điều lệ công ty, pháp luật Nhà nước và các Quy chế nội bộ của HĐQT và Ban điều hành Công ty.

Thẩm định, kiểm tra báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính các quý, Báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm và Báo cáo kiểm toán năm 2021, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

Đề xuất và kiến nghị ĐHĐCĐ phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty. Thảo luận với kiểm toán viên của tổ chức kiểm toán độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu thực hiện việc kiểm toán.

#### ***- Phương thức giám sát***

Hoạt động giám sát của BKS được thực hiện bằng phương thức: giám sát “trực tiếp – gián tiếp và trước – trong – sau”. Do đặc thù của Safoco nên BKS tập trung việc giám sát trước và giám sát trong nhằm phát hiện kịp thời các rủi ro về tài chính, hạn chế trong quản lý tài chính của doanh nghiệp và có cảnh báo, giải pháp xử lý trực tiếp với trong việc quản lý và điều hành công ty.

#### ***- Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và cổ đông.***

BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành. Ban kiểm soát cũng được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty phục vụ cho việc kiểm soát của Ban kiểm soát.

BKS đã đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các biện pháp tăng cường hoạt động, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ... nhằm giúp công ty hoạt động ổn định và hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra.

Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

Ban điều hành đã tạo điều kiện cho BKS thực hiện chức năng kiểm soát trong các lĩnh vực hoạt động của công ty. Các ý kiến của BKS được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành quan tâm thực hiện đầy đủ.

HĐQT, BKS, Ban điều hành luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông trong năm 2021. BKS cũng thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát**

#### **a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

**- Hội đồng quản trị:**

*DVT: đồng*

S tt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Lương, thưởng	Ghi chú
1	Ông Trần Hoàng Thao	CT.HĐQT	Là CT.HĐQT chuyên trách nên có tiền lương nhưng không hưởng thù lao.	736.753.535	
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	TV.HĐQT	108.000.000		
3	Bà Nguyễn Thị Hoài	TV.HĐQT	108.000.000		
4	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	TV.HĐQT	108.000.000		
5	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	TV.HĐQT	81.000.000		Bổ nhiệm TV.HĐQT ngày 09/4/2021
6	Nguyễn Văn Sang	TV.HĐQT	27.000.000		Miễn nhiệm TV.HĐQT ngày 09/4/2021

**- Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng**

*DVT: Đồng*

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Ghi chú
1	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Tổng giám đốc	1.222.807.692	
2	Ông Nguyễn Tuấn Bao	Phó Tổng GD	667.800.000	
3	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	Phó Tổng GD	644.679.020	
4	Bà Nguyễn Thị Nga	Kế toán trưởng	546.373.689	

**- Ban kiểm soát**

*DVT: Đồng*

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Lương, thưởng	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Trương Nguyễn	Trưởng BKS	Là Trưởng BKS chuyên trách có tiền lương nhưng không hưởng thù lao	511.331.257	
2	Ông Trần Hoàng Ngân	TV.BKS	90.000.000		
3	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	TV.BKS	67.500.000		Bổ nhiệm TV.BKS ngày 09/4/2021
4	Ông Đặng Minh Nam	TV.BKS	22.500.000		Miễn nhiệm TV.BKS ngày 09/4/2021

**b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Thị Thu Hồng	Người nội bộ	1.080.151	10,742%	1.416.747	14,089%	Mua
2	Lê Nguyễn Như Thắm	Vợ - Chồng	263.601	2,621%	0	0%	Bán

**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:**

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung giao dịch		
					Nội dung	Số lượng	Tổng giá trị (Đvt: VNĐ)
1	Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam – Công ty cổ phần	Cổ đông lớn	Số 333 Trần Hưng Đạo, P. Cầu Kho, Q1, Tp.HCM	07/01/2021	Bán hàng hóa	3.240,5	128.082.060
2	Công ty Lương thực Bến Tre	Đơn vị trực thuộc TCT LTMN - CTCP (cổ đông lớn)	Số 199D2, khu phố 4, Phường 7, Thành phố Bến Tre	07/01/2021	Mua gạo	640.300	7.731.650.000
3	Công ty CP Xây Lắp Cơ khí và LTTP		29 Nguyễn Thị Bảy, P.6, TP Tân An, Long An	18/12/2021	Mua bao bì	-	32.500.000
4	Công ty Lương thực Trà Vinh		Số 102, Trần Phú, Phường 2, Tp Trà Vinh	23/01/2021	Mua hàng hóa	381.010	14.358.684.000
5	Chi nhánh Công ty cổ phần Lương thực Thành phố HCM - Foodcomart Sài Gòn		Số 147B Trần Hưng Đạo, P. Cầu Ông Lãnh, Q1, Tp.HCM	08/01/2021	Bán hàng hóa	64.447,9	2.782.125.620
6	Chi nhánh Công ty cổ phần Lương thực Thành phố HCM - Foodcomart Đak Nông		Tổ dân phố 1, TT Kiến Đức, H.Đắk R'Lấp, Đắk Nông	13/01/2021	Bán hàng hóa	2.055,3	92.943.510

**d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Việc quản trị Công ty được thực hiện tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp và các quy định hiện hành.

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**


### **1. Ý kiến kiểm toán**



#### **Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh  
Việt Nam  
Báo cáo kiểm toán số: 21-01-00229/2-22-1

  
Nelson Rodriguez Casihan  
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề  
Kiểm toán số 2225-2018-007-1  
Phó Tổng Giám đốc

  
Nguyễn Thanh Nghi  
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề  
Kiểm toán số 0304-2018-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 1 năm 2022

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 tại website của Công ty:  
[www.safocofood.com](http://www.safocofood.com)

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 02 năm 2022*  
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Phạm Thị Thu Hồng**